

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **62** 2020/HSST

Ngày: 16/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Phan Thị Cẩm Tiên**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông **Nguyễn Văn Giang**

+ Bà **Lê Thị Ngọc Ánh**

- Thư ký phiên toà: Ông **Đỗ Thanh Phong** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà: Ông **Ngô Thành Khánh Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2020/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2020/QĐXXST-HS ngày 2 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

TRẦN GHI A - sinh ngày 18/12/1995; tại: tỉnh Long An.

- Nơi cư trú: ấp M, xã N, thành phố X, tỉnh Long An; số CMND: 301546173; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: kinh; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; trình độ văn hoá: 7/12; con ông Trần Văn A1, sinh năm 1964 (chết) và bà Nguyễn Thị Thu A2, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Lê Văn B, sinh năm: 1981 (chết)

Địa chỉ: ấp M1, xã N1, huyện X, Tiền Giang.

*** Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

- Lê Văn C, sinh năm: 1954 (cha ruột bị hại)

Ông C ủy quyền cho chị Nguyễn Thị Tuyết D – sinh năm 1985

- Nguyễn Thị Tuyết D, sinh năm: 1985 (vợ bị hại)

- Lê Thị Mỹ E, sinh năm: 2004 (con ruột bị hại)

- Lê Thị Mỹ G, sinh năm: 2008 (con ruột bị hại)

Đại diện hợp pháp của Mỹ E và Mỹ G: Nguyễn Thị Tuyết D, sinh năm: 1985.

Cùng địa chỉ: ấp M1, xã N1, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Trần Văn H - sinh năm: 1973.

Địa chỉ: đường Q, Phường N2, thành phố X, tỉnh Long An.

- Phạm Văn I – sinh năm: 1979

Địa chỉ: ấp M2, xã N, thành phố X, tỉnh Long An.

(Chị D, anh I có mặt; anh H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 25/4/2020, bị cáo Trần Ghi A điều khiển xe mô tô biển số 62F2 – 0331 chở phía sau 06 bao thức ăn chăn nuôi loại 25 kg/bao, lưu thông ngược chiều trên đường tỉnh 878B đoạn thuộc ấp An Thị, xã Mỹ Tịnh An, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang để chuyển hướng qua bên phải phần đường hướng từ xã N1 đi xã Hòa Tịnh, huyện Chợ Gạo. Khi chạy đến gần giữa lộ, bị cáo nhìn thấy xe mô tô biển số 63B4 – 120.27 do anh Lê Văn B, sinh năm 1981, ngụ ấp M1, xã N1, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang điều khiển đang lưu thông ở phần đường bên phải của anh B theo hướng ngược lại. Sau đó xe mô tô 63B4 – 120.27 va vào phía sau xe mô tô 62F2 – 0331 làm anh B té ngã bất tỉnh, bị cáo cùng người dân gần đó đưa anh B đi cấp cứu nhưng tử vong cùng ngày.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Xác định hiện trường là đường tỉnh 878B, đoạn xảy ra tai nạn chạy theo hướng Đông – Tây (từ xã N1 đi xã Hòa Tịnh), mặt đường trải nhựa bằng phẳng rộng 6,5 mét, gồm 02 làn đường được phân chia bằng gạch đứt khúc, hai bên lề đường không ổn định. Chọn cột mốc là trụ điện số 65 nằm bên ngoài lề đường hướng Bắc, chọn mép lề đường hướng Nam làm lề chuẩn (mép đường của phần đường bên lề phải theo hướng từ xã Hòa Tịnh đi xã N1 đồng thời là chiều di chuyển của xe mô tô 63B4 – 120.27). Quá trình khám nghiệm căn cứ vào các dấu vết có ở hiện trường và trên 02 phương tiện, vết cày, đoạn camera ghi nhận vụ việc tai nạn giao thông, đoàn khám nghiệm ghi nhận vùng va chạm gọi là điểm (A), tại vị trí nằm trên mặt đường đo vuông góc đến lề chuẩn là 2,7 mét, đo đến trục sau xe mô tô 62F2 – 0331 là 2,3 mét, đo đến trục trước xe mô tô 63B4 – 120.27 là 6,8 mét. Từ vùng va chạm đo đến điểm cuối vết phanh của xe mô tô 63B4 – 120.27 là 0,5 mét, đo đến đầu vết cày của xe mô tô 62F2 – 0331 là 0,7 mét.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 57/PY-PC09 ngày 18/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Lê Văn B do nứt xương hộp sọ, tụ máu dưới màng cứng, tụ máu dưới nhện, dập não do tai nạn giao thông.

Từ những dấu vết để lại tại hiện trường và trên phương tiện giao thông sau tai nạn xác định: Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên do lỗi của Trần Ghi A điều khiển xe mô tô biển số 62F2 - 0331 chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn, không có tín hiệu báo hướng rẽ, không giảm tốc độ gây hậu quả anh Lê Văn B tử vong, vi phạm khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 2 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

* Vật chứng trong vụ án:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ một xe mô tô biển số 63B4 – 120.27 do anh Lê Văn B đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô trên.

Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tạm giữ:

+ Một xe mô tô biển số 62F2 - 0331 do Trần Ghi A điều khiển gây tai nạn.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị can Trần Ghi A và người liên quan Phạm Văn I đã thoả thuận bồi thường xong cho đại diện bị hại số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Bản cáo trạng số 69/CT-VKSCG ngày 8/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo truy tố bị cáo Trần Ghi A phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh như Cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo. Xử phạt bị cáo Trần Ghi A từ 01 năm đến 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 04 năm.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Gạo đã tiến hành trao trả cho gia đình bị hại một xe mô tô biển số 63B4 – 120.27 nên không xem xét.

Trả lại cho anh Phạm Văn I một xe mô tô biển số 62F2 – 0331.

Về trách nhiệm dân sự: Bị can Trần Ghi A và người liên quan Phạm Văn I đã thoả thuận bồi thường xong cho đại diện bị hại số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) nên ghi nhận cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Gạo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đều căn cứ vào những quy định của Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự và được Viện kiểm sát cùng cấp phê chuẩn. Các biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, Bản ảnh hiện trường, Quyết định trưng cầu giám định, Kết luận giám định đều được các Cơ quan tiến hành tố tụng tuân thủ nghiêm ngặt theo đúng trình tự quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Việc tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị can, bị cáo được đảm bảo, đúng thời gian, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự, đảm bảo việc xét xử trang nghiêm, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của những người được tham gia tố tụng tại phiên tòa. Bị cáo, đại diện bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vào khoảng 14 giờ ngày 25/4/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 62F2 – 0331 lưu thông ngược chiều trên đường tỉnh 878B và chuyển hướng qua bên phải phần đường hướng từ xã N1 đi xã Hòa Tịnh, huyện Chợ Gạo. Khi chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn, không có tín hiệu báo hướng rẽ, không giảm tốc độ dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 63B4 – 120.27 do anh Lê Văn B điều khiển đang chạy bên phần đường bên phải của anh B theo hướng ngược lại làm anh B tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 57/PY-PC09 ngày 18/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Lê Văn B do nứt xương hộp sọ, tụ máu dưới màng cứng, tụ máu dưới nhện, dập não do tai nạn giao thông.

Theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“ 1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Ngoài ra hành vi của bị cáo còn vi phạm khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 2 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 15. Chuyển hướng xe

1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác”

Khoản 2 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải quy định:

“Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

.....

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;”

[4] Bị cáo biết rằng khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ nhưng vì tự tin vào tay lái của mình, bị cáo điều khiển xe chuyển hướng qua bên phải phần đường không đảm bảo an toàn, không có tín hiệu báo hướng rẽ, không giảm tốc độ dẫn đến va chạm với bị hại anh Lê Văn B làm anh B tử vong. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi vi phạm của mình gây ra. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, gây tổn hại đến tính mạng cho người khác, gây mất mát đau thương cho gia đình nạn nhân, không gì bù đắp nổi và gây mất trật tự an toàn giao thông tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho mọi người. Tuy nhiên, xét thấy tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện thỏa thuận và đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra cho phía gia đình người bị hại xong, đại diện bị hại cũng có đơn xin bãi nại, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xem xét đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo

được hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân địa phương nơi bị cáo cư trú theo dõi, giáo dục trong thời gian thử thách để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong số tiền 100.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm, bị cáo đã bồi thường xong nên Hội đồng xét xử ghi nhận cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chợ Gạo đã tiến hành trao trả cho gia đình bị hại một xe mô tô biển số 63B4 – 120.27 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô biển số 62F2 – 0331. Qua điều tra, xác minh xe mô tô trên do anh Phạm Văn I, sinh năm 1979, ngụ số 61/6B, ấp M2, xã N, thành phố X, tỉnh Long An mua lại của một người dân nhà ở thành phố X, tỉnh Long An. Anh I là chủ đại lý thức ăn Ba Ân, bị cáo A làm thuê cho anh I và sử dụng xe mô tô này để chở thức ăn chăn nuôi đi giao. Kết quả xác minh xe mô tô trên do anh Trần Văn H, sinh ngày 07/12/1973, ngụ đường Q, Phường N2, thành phố X, tỉnh Long An đứng tên chủ sở hữu, anh H đã bán xe mô tô trên và cam kết không thắc mắc khiếu nại về sau. Tại phiên tòa, anh I xin nhận lại xe nên cần trả lại xe mô tô trên cho anh I.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trần Ghi A** phạm tội: **“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”**.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo **Trần Ghi A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù** cho hưởng án treo, thời gian thử thách **03 (ba) năm** tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Trần Ghi A** cho Ủy ban nhân dân xã N, thành phố X, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo **Trần Ghi A** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự.

- Ghi nhận bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng. (Một trăm triệu đồng).

* Về xử lý vật chứng: Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho anh Phạm Văn I 01 (một) xe mô tô biển số 62F2-0331.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12 tháng 10 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Gạo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo).

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Ghi phát phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo, người đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo;
- Cơ quan Điều tra- Công an huyện Chợ Gạo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo;
- UBND xã N, thành phố X, Long An;
- Bị cáo, đại diện bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Thị Cẩm Tiên